TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2023/QĐCNHGT-DS	*Hà Tĩnh, ngày 10 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 292, 295, 299, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ1 và ông Trần Xuân S, bà Nguyễn Thị C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về tranh chấp hợp đồng tín dụng đề ngày 09/3/2022 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ1.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 6 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ1; Địa chỉ: T, số A T, Phường L, Quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T, Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Trọng Đ, Chức vụ: Phó Trưởng phòng khách hàng cá nhân Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ1 chi nhánh H (Theo văn bản ủy quyền số 114a/QĐ-BIDV.HTI ngày 16/6/2023).

Người bị kiện: Ông Trần Xuân S, sinh năm 1974; Địa chỉ: tổ dân phố T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1980; Địa chỉ: tổ dân phố T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Xuân S, sinh năm 1974; Địa chỉ: tổ dân phố T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh (Theo văn bản ủy quyền ngày 21/6/2023).

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 6 năm 2023 do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 6 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận nội dung hòa giải thành của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 6 năm 2023, cụ thể như sau:

Ngày 24/6/2016, ông Trần Xuân S ký kết hợp đồng tín dụng số 01/2016/8672269/HĐTD và văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ1 vay tổng số tiền là **14.933.408.000 đồng** (Mười bốn tỷ, chín trăm ba mươi ba triệu, bốn trăm linh tám nghìn đồng), mục đích vay: Vay dài hạn đóng mới tàu vỏ thép; Thời hạn vay: 192 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực, thời gian ân hạn 12 tháng đầu tiên (01 năm); thời gian trả nợ 180 tháng (15 năm); Lãi suất: Lãi suất áp dụng đối với số tiền vay tại thời điểm ký Hợp đồng tín dụng là: Lãi suất cho vay trong hạn thả nổi điều chỉnh 01 năm/01 lần, lãi suất cho vay trong năm đầu tính từ ngày ký kết hợp đồng tín dụng là 7%/năm (bao gồm cả khoản được cấp bù nếu đủ các điều kiện được cấp bù). Trường hợp đủ điều kiện cấp bù theo đúng quy định của pháp luật thì lãi suất Bên vay phải trả được thực hiện theo lãi suất như sau: Năm đầu tiên tính từ ngày giải ngân đầu tiên bên vay được miễn lãi vay; Từ năm thứ 2 đến hết năm thứ 16 tính từ ngày giải ngân đầu tiên Bên vay trả lãi suất là: 1%/năm.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay là Tàu cá vỏ thép lưới rê mẫu thiết kế LR -01-BNN, tên tàu TRIỆU VY 09 theo Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá số HT96709TS do Chi cục Thủy sản H1 cấp ngày 17/01/2017 của ông Trần Xuân S và bà Nguyễn Thị C theo Hợp đồng thế chấp số 01/2016/8672269/HĐBĐ ngày 24/6/2016.

Trong quá trình sử dụng vốn, ông Trần Xuân S vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng. Tính đến hết ngày 22/6/2023, dư nợ của ông Trần Xuân S tại Ngân hàng TMCP Đ1 là **16.833.033.154 đồng** (Mười sáu tỷ, tám trăm ba ba triệu, không trăm ba mươi ba nghìn, một trăm năm mươi tư đồng), trong đó: nợ gốc 13.874.518.000 đồng; Nợ lãi 2.700.313.260 đồng; Lãi phạt quá hạn 258.201.894 đồng.

Ông Trần Xuân S thừa nhận toàn bộ số nợ đồng thời chấp nhận thanh toán số nợ gốc và lãi cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ1 đến hết ngày 22/6/2023 là **16.833.033.154 đồng** (Mười sáu tỷ, tám trăm ba ba triệu, không trăm ba mươi ba nghìn, một trăm năm mươi tư đồng), trong đó: nợ gốc 13.874.518.000 đồng; Nợ lãi 2.700.313.260 đồng; L phạt quá hạn 258.201.894 đồng và tiếp tục chịu lãi suất trong hạn, lãi quá hạn và các chi phí phát sinh theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng nêu trên kể từ ngày 23/6/2023 cho đến khi thanh toán hết nợ.

Ông Trần Xuân S và bà Nguyễn Thị C đồng ý giao tài sản thế chấp là tàu cá vỏ thép lưới rê mẫu thiết kế LR -01-BNN, tên tàu TRIỆU VY 09 theo Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá số HT96709TS do Chi cục Thủy sản H1 cấp ngày 17/01/2017 cho Ngân hàng TMCP Đ1 yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo quy định.

Trường hợp số tiền thu từ phát mãi tài sản bảo đảm không đủ trả hết khoản nợ thì ông Trần Xuân S phải trả đến khi tất toán xong khoản nợ.

2. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Hà Tĩnh;
- THADS TP. Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Trần Đức Chính